

Số: 83/2022/QĐST-HNGĐ

*Bù Đăng, ngày 27 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 174/2022/ TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Nguyễn Trí T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Trí T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trí T thuận tình ly hôn với chị Nguyễn Thị N.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Kim D, sinh ngày 03/12/2026 và Nguyễn Hoàng Đăng K, sinh ngày 15/10/2018 cho anh Nguyễn Trí T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Trí T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở, đồng thời có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí vụ án: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng chị Nguyễn Thị N nhận nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0000615 ngày 19/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị N số tiền 150.000 đồng còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã (thị trấn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**LÊ DANH**